TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54 /2019/HSST
Ngày: 28/3/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, TP.HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Trần Xuân Hương**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Nguyễn Thị Minh Hồng**

Ông Nguyễn Văn Khanh

- Thư ký phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan** – Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên, TP. Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, TP. Hà Nội tham gia phiên toà: **Bà Nguyễn Thu Hằng** - Kiểm sát viên.

Ngày 28/3/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2019/HSST ngày 01/02/2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN THỊ X – Sinh năm: 1974; HKTT: SL, YT, SL, VP; Chỗ ở : tổ 11 phường BĐ, quận Long Biên, Hà Nội; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Tự do; con ông Nguyễn Văn K (Chết) và bà Nguyễn Thị Kh ; TATS: Theo danh chỉ bản số 070 ngày 30/12/2018 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/12/2018, được hủy bỏ tạm giữ ngày 04/01/2019. Hiện được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú *(Có mặt)*.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Vũ Ngọc H –SN:1984

HKTT: tổ 11, phường BĐ, quận Long Biên, Hà Nội.

Chỗ ở : tổ 11, phường BĐ, quận Long Biên, Hà Nội (Vắng mặt)

2. Anh Nguyễn Văn H'' – SN: 1987

HKTT: tổ 5 TT, Long Biên, Hà Nội (Vắng mặt)

3. Anh Phạm Văn C – SN: 1995

HKTT: tổ 5 TT, Long Biên, Hà Nội (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12h30 ngày 27/12/2018, Đội CSHS-CAQ Long Biên tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà nghỉ Trăng, Số 1 ngõ 23 LD, BĐ, Long Biên, Hà Nội.

Tại thời điểm kiểm tra, tổ công tác đã phát hiện có 02 đôi nam nữ trong phòng 204 và 305 đang có hành vi mua bán dâm gồm:

Phòng 304:

1. Họ tên : Nguyễn Thị X, sinh năm: 1974

HKTT: SL, YT, SL, VP.

2. Họ tên : Nguyễn Văn H'', sinh năm : 1987

HKTT: Tổ 5 TT, Long Biên, Hà Nội.

Phòng 205:

3. Họ tên : Vũ Ngọc H, sinh năm: 1984

Chỗ ở: Tổ 11 P.BĐ, Long Biên, Hà Nội.

4. Họ tên : Phạm Văn C , sinh năm: 1995

HKTT: Phường TT, Long Biên, Hà Nội.

Qua kiểm tra, các đối tượng khai nhận đang mua bán dâm. Số tiền 600.000 đồng trên bàn phòng 304 X khai nhận là số tiền bán dâm. Tổ công tác đã niêm phong tang vật rồi đưa các đối tượng về trụ sở làm rõ.

Tại cơ quan điều tra, X và H khai nhận

Khoảng 11h ngày 27/12/2018, Nguyễn Thị X –SN:1974, HKTT: SL, YT, SL, VP và Vũ Ngọc H –SN:1984, HKTT: tổ 11 phường BĐ, quận Long Biên, Hà Nội đang ở phòng trọ của H tại tổ 11 phường BĐ quận Long Biên, Hà Nội thì X nhận được điện thoại của Nguyễn Văn H'' – SN: 1987, HKTT: tổ 5 TT, Long Biên, Hà Nội với nội dung H' có nhu cầu muốn mua dâm và H' đi cùng với một người bạn. X hiểu ý H' là muốn thông qua X để tìm một người nữa bán dâm cho bạn của H'. X đồng ý. H' hẹn X gặp nhau tại phòng 304 nhà nghỉ Trăng.

Sau khi nhận lời gọi thêm gái bán dâm cho bạn của H', X đã rủ H đi bán dâm cùng với X với giá 250.000đ/ 1 người/ 1 lượt. H đồng ý và cùng X đi bộ đến nhà nghỉ Trăng theo lịch hẹn với H'. Tại đây, X và H đi lên phòng 304 để gặp H'. Tại đây, tất cả cùng thống nhất X bán dâm cho H' tại phòng 304 còn H lên phòng 205 bán dâm cho Phạm Văn C – SN: 1995, HKTT: Tổ 5 TT, Long Biên, Hà Nội. Tại phòng 304, H' đã trả cho X 500.000đ là tiền bán dâm của X và H, H' trả thêm cho X 100.000đ là tiền công X đã gọi thêm gái bán dâm cho bạn của H'. Khi H vào phòng 205, H gọi điện cho X hỏi X đã cầm tiền chưa thì X trả lời đã nhận đủ. Sau đó, X, H', H và C đang cùng nhau thực hiện hành vi mua, bán dâm thì bị Cơ

quan công an kiểm tra, phát hiện. Tổ công tác đã lập biên bản và đưa các đối tượng về trụ sở để làm rõ.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Bản cáo trạng số: 34/CT-VKS ngày 24/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Nguyễn Thị X về tội: **"Môi giới mại dâm"** theo khoản 1 Điều 328 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra thấy rằng: Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị X đã đủ yếu tố cấu thành tội: **"Môi giới mại dâm".** Hành vi của bị cáo vi phạm vào khoản 1 Điều 328 của Bộ luật Hình sự 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 328; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 65; Điều 47 của BLHS 2015 và Điều 106 của BLTTHS.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo X mức án từ 10 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su đã qua sử dụng.

- Đề nghị cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Nokia 1280 màu đen tạm giữ của X, 01 điện thoại Nokia 105 màu xanh tạm giữ của H, 01 điện thoại Nokia 1280 màu đen tạm giữ của H' và số tiền 600.000 đồng.

Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về cuộc sống gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

- Về hành vi , quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

- Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra,biên bản tạm giữ đồ vật, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dụng bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12h30’ ngày 27/12/2018, tại nhà nghỉ Trăng ở số 1 ngõ 23 LD, phường BĐ, quận Long Biên, Hà Nội, bị cáo Nguyễn Thị X có hành vi mối giới để gái bán dâm Vũ Ngọc H bán dâm cho Phạm Văn C, X được hưởng lợi 100.000đ từ việc môi giới bán dâm. Khi H và Cường đang có hành vi mua bán dâm thì bị tổ công tác đội CSHS- công an quận Long Biên, Hà Nội phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị X đã cấu thành tội: **Môi giới mại dâm**. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, xâm phạm đến đạo đức xã hội, nếp sống văn minh xã hội, sức khỏe người khác và là nguyên nhân lan truyền các bệnh nguy hiểm cho nhiều người được bộ luật hình sự bản vệ. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo một mức hình phạt trong khung hình phạt mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ TNHS của bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ. Đại diện VKS đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo phù hợp với nhận định của HĐXX.

* Về xử lý vật chứng:

- Cho tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su đã qua sử dụng do sử dụng vào việc thực hiện tội phạm.

- Cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Nokia 1280 màu đen tạm giữ của X, 01 điện thoại Nokia 105 màu xanh tạm giữ của H, 01 điện thoại Nokia 1280 màu đen tạm giữ của H’ và số tiền 600.000 đồng do sử dụng vào việc thực hiện tội phạm.

Đại diện VKS đề nghị xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của HĐXX.

Đối với hành vi bán dâm của Nguyễn Thị X, Vũ Ngọc H, Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 200.000đ căn cứ điều 23 NĐ 167/2013 là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với hành vi mua dâm của Nguyễn Văn H' và Phạm Văn C, Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 750.000đ căn cứ khoản 1 điều 22 NĐ 167/2013 là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với chủ nhà nghỉ Trăng là đăng kí kinh doanh mang tên Nguyễn Thị Thanh H'''- SN: 1987, HKTT: 186 LY, BĐ, Hà Nội. Quá trình kinh doanh do chị H'' bận nên đã bàn giao việc quản lí nhà nghỉ cho mẹ ruột là bà Nguyễn Thị Th- SN: 1960, Chỗ ở: Tổ 26 phường BĐ, Long Biên, HN. Ngày 27/12/2018 bà Th và lễ tân nhà nghỉ là anh Nguyễn Văn T- SN: 1989, HKTT: TT, LG, BG không biết việc mua, bán dâm giữa X, Hường và H', C do vậy không đặt vấn đề xử lí là có căn cứ.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thị X** phạm tội: ***"Môi giới mại dâm"***

Áp dụng khoản 1 Điều 328; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị X 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 (Hai mươi) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị X cho UBND xã YT, huyện SL, tỉnh VP để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp, người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015 và Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Cho tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su đã qua sử dụng.

- Cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Nokia 1280 màu đen tạm giữ của Nguyễn Thị X, 01 điện thoại Nokia 105 màu xanh tạm giữ của Vũ Ngọc H, 01 điện thoại Nokia 1280 màu đen tạm giữ của Nguyễn Văn H'' và số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng).

(Hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/01/2019 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 21/01/2019).

3. Án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án./.

Nơi nhận
- *TAND tp. Hà Nội;*
- *VKSND quận Long Biên;*
- *Công an quận Long Biên;*
- *CC Thi hành án DS quận Long Biên;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ*
- *Lưu VP/TA*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Xuân Hương